**BÀI 1. THÔNG TIN VÀ QUYẾT ĐỊNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1.1 Năng lực Tin học**

Biết được trong các ví dụ đưa ra, đâu là thông tin và đâu là quyết định;

Nêu được ví dụ đơn giản minh họa cho vai trò quan trọng của thông tin thu thập hằng ngày đối với quyết định của con người.

**1.2 Năng lực chung**

 *Tự chủ và tự học:* Học sinh ưa tìm tòi khám phá thông tin, tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

*Giao tiếp và hợp tác:* Thể hiện khả năng giao tiếp khi trình bày, trao đổi nhóm để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**1.3 Phẩm chất**

*Chăm chỉ:* Giúp học sinh hiểu biết thêm về thông tin ngoài cuộc sống. Có thể sử dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

*Trách nhiệm:* Có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động nhóm; có trách nhiệm với bản thân với gia đình và cộng đồng.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

**2.1 Phương pháp dạy học:** Bài học sử dụng phương pháp quan sát, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**2.2 Phương tiện dạy học:**

**a) Đối với giáo viên**

- Chuẩn bị SGK Tin học.

- Máy tính kết nối tivi (hoặc máy chiếu).

- Bài giảng trình chiếu.

**b) Đối với học sinh:** SGK, vở ghi, bút, thước kẻ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (4 phút)** |
| **1.1. Mục tiêu:**- Tạo hứng thú để bắt đầu giờ học;- Xác định được bố nói gì, An làm gì sau khi nghe bố nói trong tình huống Mở đầu trang 4 SGK. |
| **1.2. Nội dung:** - Đọc đoạn hội thoại của bố và An.Trả lời câu hỏi: - Bố đã nói điều gì với An?- An đã làm gì?  |
| **1.3. Sản phẩm của hoạt động**– HS hứng thú vào bài học mới.– Nắm được nội dung cuộc thoại giữa Bố và An. |
| **1.4. Tổ chức hoạt động:** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ****-** GV trình chiếu hình ảnh tình huống An nghe bố nói: “Chiều nay cả nhà mình sẽ về quê”. | - HS quan sát, lắng nghe |
| **b) Thực hiện nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đọc tình huống Mở đầu trang 4 SGK và trả lời câu hỏi:- Bố đã nói điều gì với An?- An đã làm gì? | - Đọc, quan sát, nghe, suy nghĩ thảo luận với bạn để trả lời hai câu hỏi. - Trả lời câu hỏi... |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ**- GV gọi một số HS trả lời;- Giáo viên khen ngợi, động viên hoặc chỉnh sửa những câu trả lời chưa rõ nghĩa;- Giới thiệu vào bài mới: “Bài học này giúp các em biết đâu là thông tin, đâu là quyết định.” | - HS trả lời câu hỏi- HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (15 phút)** |
| **2.1. Mục tiêu:** - Nhận biết được đâu là thông tin, đâu là quyết định.- Biết được vai trò quan trọng của thông tin. |
| **2.2. Nội dung:**- Đọc phần dự báo trong SGK để nhận biết được nội dung thông tin và quyết định khi nhận được thông tin đó;- Xác định vai trò của thông tin đối với việc ra quyết định.  |
| **2.3. Sản phẩm của hoạt động**- Nội dung thông tin và quyết định trong các tình huống.- Hiểu rõ tầm quan trọng của thông tin đối với việc ra quyết định. |
| **2.4. Tổ chức hoạt động:** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ**- Cho HS đọc nội dung mục 1 trang 4 SGK và trả lời câu hỏi về thông tin và quyết định của An; thông tin và quyết định của các bác ngư dân; - Cho HS trả lời các câu hỏi ở mục 2 trang 5 SGK. | - Nhận nhiệm vụ |
| **b) Thực hiện nhiệm****-** Theo dõi và giúp đỡ HS khi cần. | HS trao đổi nhóm và:- Đọc HS đọc nội dung mục 1 trang 4 SGK và trả lời câu hỏi về thông tin và quyết định của An; thông tin và quyết định của các bác ngư dân- Trả lời các câu hỏi ở mục 2 trang 5 SGK.- HS khác nhận xét lắng nghe. |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ** - GV nhận xét, đánh giá (khen ngợi) nhận xét nội dung trả lời của HS;- Kết luận: Dựa vào thông tin thu nhận được mà mọi người có quyết định phù hợp. | - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)** |
| **3.1. Mục tiêu**- HS nắm vững đâu là thông tin, đâu là quyết định với tình huống được giao. |
| **3.2.** **Nội dung**- Cho HS đọc hai tình huống trong SGK trang 5;- Xác định được đâu là thông tin, đâu là quyết định. |
| **3.3.** **Sản phẩm của hoạt động**- HS nhận biết được trong mỗi tình huống, đâu là thông tin, đâu là quyết định và vai trò của thông tin trong việc ra quyết định. |
| **3.4.** **Tổ chức hoạt động:** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ**- GV đưa hai tình huống a, b phần luyện tập lên màn hình;- Giao nhiệm vụ cho HS xác định đâu là thông tin, đâu là quyết định.  | - HS quan sát và nhận nhiệm vụ |
| **b) Thực hiện nhiệm vụ** - GVtheo dõicác nhóm thảo luận về nhiệm vụ đã giao và giúp đỡ khi cần. | - HS làm việc cá nhân sau đó trao đổi nhóm để trả lời câu hỏi;- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp về câu trả lời của nhóm;- Nhóm khác nhận xét. |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá các nhóm làm việc và đưa ra kết luận:*a. Thông tin là sáu tiếng trống, quyết định là nhanh chóng vào lớp.**b. Thông tin là tiếng còi ô tô đằng sau, quyết định là tránh sang bên phải nhường đường cho ô tô đi qua.* | - HS lắng nghe. |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng (6 phút)** |
| **4.1. Mục tiêu:** Xác định đúng thông tin và quyết định. |
| **4.2. Nội dung:**- Đọc tình huống và trả lời các câu hỏi đặt ra trong bài học ở SGK;- Hoạt động mở rộng (nếu còn thời gian): HS tự đưa ra các thông tin cho các bạn ra quyết định. |
| **4.3.** **Sản phẩm của hoạt động**- HS phân tích được trong tình huống đâu là thông tin, đâu là quyết định và vai trò củathông tin trong việc ra quyết định của Minh. |
| **4.4.** **Tổ chức hoạt động:** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ**- GV đưa tình huống ở trang 5 SGK lên màn hình. Yêu cầu HS xác định thông tin và quyết định của Minh;- Yêu cầu HS tự đưa ra các thông tin đố các bạn ra quyết định phù hợp. | - HS nhận nhiệm vụ.* HS nhận nhiệm vụ.
 |
| **b) Thực hiện nhiệm vụ**- Yêu cầu HS trao đổi nhóm về tình huống đưa ra. Trả lời các câu hỏi: Minh nhận thông tin gì? Quyết định của Minh là gì? Thông tin mà Minh nhận được quan trọng như thế nào trong việc ra quyết định;- Yêu cầu HS đưa ra thông tin và HS khác đưa ra quyết định. | - HS trao đổi trong nhóm. Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp về câu trả lời của nhóm;- Nhóm khác nhận xét;- HS đưa ra thông tin đã gặp trong thực tế cuộc sống hoặc tự nghĩ ra. HS khác đưa ra quyết định tương ứng. |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ**- GV khen ngợi, động viên hoặc chỉnh sửa những câu trả lời, thông tin hoặc quyết định chưa phù hợp;- Bài học ngày hôm nay, các em đã biết thêm được điều gì?*Kết luận: Thông tin mang lại sự hiểu biết cho con người. Nhờ có thông tin mà con người có được quyết định kịp thời, phù hợp.*- Gọi 1-2 HS đọc ghi nhớ cuối trang 5 trong SGK. | - HS lắng nghe;- HS chia sẻ trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................